BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 18/2023/TT-BKHCN	*Hà Nội, ngày 15 tháng 8 năm 2023*

THÔNG TƯ

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Giải thưởng Tạ Quang Bửu ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BKHCN ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Căn cứ Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 60/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 28/2023/NĐ-CP ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Giám đốc Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia và Vụ trưởng Vụ Pháp chế;

Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ban hành Thông tư sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Giải thưởng Tạ Quang Bửu ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BKHCN ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ.

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế Giải thưởng Tạ Quang Bửu ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BKHCN ngày 12 tháng 01 năm 2015 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

"Điều 1. Mục đích, ý nghĩa

Giải thưởng Tạ Quang Bửu (sau đây gọi tắt là Giải thưởng) là Giải thưởng của Bộ Khoa học và Công nghệ, được tổ chức định kỳ ba (03) năm một lần nhằm

khích lệ và tôn vinh các nhà khoa học có kết quả nghiên cứu cơ bản xuất sắc, góp phần thúc đẩy khoa học và công nghệ của Việt Nam hội nhập và phát triển.”.

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 2 như sau:

“Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

1. Quy chế này quy định về đối tượng, tiêu chuẩn, trình tự, thủ tục xét tặng Giải thưởng.

2. Giải thưởng được xét tặng trong nghiên cứu cơ bản ở các lĩnh vực:

a) Khoa học tự nhiên: toán học, khoa học máy tính và thông tin, vật lý, hóa học, các khoa học trái đất và môi trường liên quan, sinh học, khoa học tự nhiên khác;

b) Khoa học kỹ thuật và công nghệ;

c) Khoa học y, dược;

d) Khoa học nông nghiệp;

đ) Khoa học xã hội;

e) Khoa học nhân văn.”.

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 1 Điều 3 như sau:

“1. Nhà khoa học có quốc tịch Việt Nam có kết quả nghiên cứu cơ bản xuất sắc trong các lĩnh vực quy định tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này.”.

4. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

“Điều 4. Cơ cấu Giải thưởng

1. Tối đa năm (05) Giải thưởng chính, trong đó không quá ba (03) giải thưởng đối với các nhóm lĩnh vực nêu tại điểm a, b, c, d hoặc nhóm lĩnh vực nêu tại điểm đ, e khoản 2 Điều 2 Quy chế này.

2. Tối đa ba (03) Giải thưởng dành cho nhà khoa học trẻ (dưới 35 tuổi tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ), trong đó không quá hai (02) giải thưởng đối với các nhóm lĩnh vực nêu tại điểm a, b, c, d hoặc nhóm lĩnh vực nêu tại điểm đ, e khoản 2 Điều 2 Quy chế này.”.

5. Sửa đổi, bổ sung Điều 5 như sau:

“Điều 5. Quyền lợi của nhà khoa học đoạt Giải thưởng

1. Được nhận Bằng chứng nhận Giải thưởng.

2. Được nhận Tiền thưởng.

3. Được mời tham dự Lễ trao Giải thưởng.

4. Được hưởng các quyền lợi khác có liên quan đến Giải thưởng.”.

6. Sửa đổi, bổ sung Điều 6 như sau:

“Điều 6. Kinh phí cho Giải thưởng

1. Tiền thưởng được bố trí từ ngân sách sự nghiệp khoa học và công nghệ của Bộ Khoa học và Công nghệ và các nguồn kinh phí hợp pháp khác do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ, trong đó nguồn kinh phí từ ngân sách Nhà nước được chi theo quy định tại Nghị định số 78/2014/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2014 của Chính phủ về Giải thưởng Hồ Chí Minh, Giải thưởng Nhà nước và các giải thưởng khác về khoa học và công nghệ, được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi Nghị định số 60/2019/NĐ-CP ngày 05 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ.

2. Kinh phí hoạt động của Ban Tổ chức Giải thưởng, Hội đồng xét tặng Giải thưởng, các Hội đồng khoa học ngành, tổ chức Lễ trao Giải thưởng và kinh phí phục vụ công tác tổ chức xét tặng Giải thưởng được bố trí từ ngân sách nhà nước giao cho Bộ Khoa học và Công nghệ và Cơ quan thường trực của Giải thưởng và các nguồn kinh phí hợp pháp khác do các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước tài trợ.”.

7. Sửa đổi, bổ sung tên Chương II như sau:

“Chương II

TIÊU CHUẨN, TRÌNH TỰ, THỦ TỤC XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG”

8. Sửa đổi, bổ sung Điều 7 như sau:

“Điều 7. Tiêu chuẩn đối với nhà khoa học được xét tặng Giải thưởng

Nhà khoa học được xét tặng Giải thưởng phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau đây:

1. Được tổ chức, cá nhân đề cử và gửi hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

2. Có kết quả nghiên cứu cơ bản đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

a) Được thực hiện tại Việt Nam;

b) Được công bố trên các tạp chí khoa học chuyên ngành quốc tế ít nhất một (01) năm và không quá bảy (07) năm tính đến thời điểm kết thúc nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng;

c) Được đăng ký, lưu giữ kết quả thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật trong trường hợp là kết quả của nhiệm vụ khoa học và công nghệ có sử dụng hoặc nhận hỗ trợ kinh phí từ ngân sách nhà nước;

3. Có đóng góp quan trọng nhất đối với kết quả nghiên cứu cơ bản nêu tại khoản 2 Điều này.

4. Không vi phạm quy định tại Điều 8 Luật Khoa học và Công nghệ.”.

9. Sửa đổi, bổ sung Điều 8 như sau:

“Điều 8. Hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng

Tổ chức, cá nhân đề cử nhà khoa học để xét tặng Giải thưởng nộp hồ sơ về Bộ Khoa học và Công nghệ, hồ sơ gồm:

1. Đề nghị xét tặng Giải thưởng Tạ Quang Bửu (Mẫu TQB01 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

2. Bản sao từ một (01) đến ba (03) bài báo khoa học quốc tế đáp ứng quy định tại khoản 2 Điều 7 Quy chế này;

3. Thư giới thiệu nhà khoa học được đề cử xét tặng Giải thưởng Tạ Quang Bửu (Mẫu TQB02 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này) và các tài liệu liên quan khác (nếu có);

4. Thư giới thiệu của nhà khoa học quốc tế cùng chuyên môn với nghiên cứu trong hồ sơ tham gia xét tặng Giải thưởng (nếu có).”.

10. Sửa đổi, bổ sung Điều 9 như sau:

“Điều 9. Đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng

1. Việc xét tặng Giải thưởng cho nhà khoa học được thực hiện thông qua đánh giá kết quả nghiên cứu cơ bản trong hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

2. Tiêu chí đánh giá kết quả nghiên cứu cơ bản trong hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng như sau:

a) Ý nghĩa, giá trị khoa học của kết quả nghiên cứu;

b) Vai trò, đóng góp của nhà khoa học đối với kết quả nghiên cứu cơ bản được công bố trong các bài báo khoa học quốc tế.

Chất lượng, uy tín, các chỉ số tác động và xếp hạng quốc tế của tạp chí khoa học đăng tải kết quả nghiên cứu là thông tin tham khảo trong quá trình xét chọn Giải thưởng.”.

11. Sửa đổi, bổ sung khoản 2 và khoản 3 Điều 10 như sau:

"2. Nhiệm vụ của Ban Tổ chức Giải thưởng

Ban Tổ chức Giải thưởng giúp Bộ trưởng chỉ đạo các hoạt động của Giải thưởng và có các nhiệm vụ sau:

a) Xây dựng chương trình, kế hoạch tổ chức Giải thưởng;

b) Vận động tài trợ kinh phí tổ chức Giải thưởng (nếu cần);

c) Thông tin, tuyên truyền, họp báo về Giải thưởng;

d) Đề xuất, trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập Hội đồng xét tặng Giải thưởng;

đ) Công bố và tổ chức trao Giải thưởng.

3. Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia là Cơ quan Thường trực của Giải thưởng, chịu trách nhiệm hướng dẫn các tổ chức, cá nhân về trình tự, thủ tục đề nghị xét tặng Giải thưởng, về cơ sở vật chất phục vụ hoạt động của Ban Tổ chức, Hội đồng xét tặng Giải thưởng, các Hội đồng khoa học ngành và giúp Ban Tổ chức Giải thưởng thực hiện các nhiệm vụ quy định tại khoản 2 Điều này.".

12. Sửa đổi, bổ sung Điều 11 như sau:

"Điều 11. Hội đồng xét tặng Giải thưởng

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ thành lập nhằm giúp Bộ trưởng trong việc xem xét, lựa chọn nhà khoa học và đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tặng Giải thưởng.

2. Hội đồng xét tặng Giải thưởng được thành lập trước thời điểm các Hội đồng khoa học ngành (quy định tại Điều 12 Quy chế này) xem xét, đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng.

3. Hội đồng xét tặng Giải thưởng gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Thư ký khoa học và các ủy viên là các nhà khoa học có uy tín trong các lĩnh vực nêu tại khoản 2 Điều 2 Quy chế này.

4. Thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng là người không có quyền, lợi ích liên quan hoặc có lý do khác ảnh hưởng đến tính khách quan của việc xét tặng Giải thưởng.".

13. Bổ sung Điều 11a, Điều 11b, Điều 11c, Điều 11d vào sau Điều 11 như sau:

"Điều 11a. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng xét tặng Giải thưởng

1. Hội đồng xét tặng Giải thưởng làm việc trên nguyên tắc thảo luận dân chủ, khách quan, khoa học.

2. Hội đồng xét tặng Giải thưởng bỏ phiếu lựa chọn nhà khoa học trên cơ sở tham khảo kết quả đánh giá, đề xuất của các Hội đồng khoa học ngành và các tài liệu liên quan; đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tặng Giải thưởng. Nhà khoa học được lựa chọn để đề nghị Bộ trưởng tặng Giải thưởng phải có tỷ lệ phiếu đề nghị tặng Giải thưởng từ 70% trở lên tính trên tổng số thành viên của Hội đồng (nếu thành viên Hội đồng vắng mặt thì lấy ý kiến bằng văn bản). Trường hợp các nhà khoa học nhận được tỷ lệ phiếu đề nghị tặng Giải thưởng ngang nhau và vượt quá cơ cấu Giải thưởng thì Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng sẽ lựa chọn nhà khoa học.

3. Hội đồng xét tặng Giải thưởng xem xét, lựa chọn nhà khoa học để đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ tặng Giải thưởng bảo đảm không vượt quá cơ cấu Giải thưởng quy định tại Điều 4 Quy chế này.

Điều 11b. Phương thức làm việc của Hội đồng xét tặng Giải thưởng

1. Các phiên họp của Hội đồng xét tặng Giải thưởng phải có ít nhất 3/4 số thành viên Hội đồng tham dự. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng vắng mặt thì phải có Phó Chủ tịch Hội đồng được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

2. Hội đồng xét tặng Giải thưởng xem xét các kết luận, kiến nghị của các Hội đồng khoa học ngành và đối chiếu hồ sơ, tài liệu với các tiêu chuẩn của giải thưởng, tiến hành thảo luận, bỏ phiếu kín đối với từng loại giải thưởng. Phiếu đánh giá hợp lệ là phiếu đánh dấu vào một trong ba ô tương ứng "Đề nghị tặng Giải thưởng chính", "Đề nghị tặng Giải thưởng dành cho nhà khoa học trẻ" và "Không đề nghị tặng Giải thưởng" (Mẫu phiếu TQB03 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

3. Trường hợp cần thiết, Hội đồng xét tặng Giải thưởng lấy ý kiến của chuyên gia đánh giá độc lập để có căn cứ quyết định.

4. Hội đồng xét tặng Giải thưởng bầu ban kiểm phiếu (gồm ba (03) thành viên trong Hội đồng xét tặng Giải thưởng) và lập danh sách các cá nhân nhà khoa học

được đề nghị trao Giải thưởng sau khi kiểm phiếu (Mẫu Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu TQB04 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này). Kết quả làm việc của Hội đồng xét tặng Giải thưởng được ghi vào Biên bản họp của Hội đồng xét tặng Giải thưởng (Mẫu Biên bản TQB05 quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này).

5. Hội đồng xét tặng Giải thưởng gửi kết quả làm việc đến Ban Tổ chức Giải thưởng để báo cáo Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định.

Điều 11c. Trách nhiệm của các thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng

1. Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng:

a) Chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về nội dung và kết quả làm việc của Hội đồng xét tặng Giải thưởng;

b) Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng;

c) Điều hành các phiên họp của Hội đồng xét tặng Giải thưởng, tổng hợp kết quả thảo luận của Hội đồng xét tặng Giải thưởng và kết luận của Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

2. Phó Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng:

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng trong hoạt động chung của Hội đồng xét tặng Giải thưởng, chịu trách nhiệm trước Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng về công việc được phân công phụ trách;

b) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng điều hành và giải quyết công việc của Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng khi được ủy quyền.

3. Thư ký khoa học Hội đồng xét tặng Giải thưởng:

a) Giúp Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng tổ chức các hoạt động chung của Hội đồng xét tặng Giải thưởng;

b) Tổng hợp ý kiến của các thành viên, ghi biên bản họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng.

4. Các thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng:

a) Tham gia đầy đủ các phiên họp của Hội đồng xét tặng Giải thưởng;

b) Đóng góp ý kiến trực tiếp tại phiên họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng hoặc trả lời các văn bản lấy ý kiến do Hội đồng xét tặng Giải thưởng gửi đến;

c) Chịu trách nhiệm trước Hội đồng xét tặng Giải thưởng về nội dung, kết quả các nhiệm vụ được Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng phân công. Thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn cụ thể khi được Chủ tịch Hội đồng xét tặng Giải thưởng giao;

d) Chủ động đề xuất ý kiến, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của Hội đồng xét tặng Giải thưởng và các vấn đề có liên quan đến việc xét chọn Giải thưởng;

đ) Có trách nhiệm quản lý tài liệu và văn bản liên quan theo quy định hiện hành.

Điều 11d. Quyền của thành viên Hội đồng xét tặng Giải thưởng

1. Được cung cấp đầy đủ những tài liệu, văn bản, thông tin cần thiết liên quan đến nội dung thảo luận tại phiên họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng;

2. Được bảo đảm các điều kiện làm việc cần thiết theo chế độ quy định hiện hành để thực hiện các nhiệm vụ được giao;

3. Được hưởng thù lao và các quyền lợi khác theo quy định hiện hành.”.

14. Sửa đổi, bổ sung Điều 12 như sau:

“Điều 12. Hội đồng khoa học ngành

1. Hội đồng khoa học ngành là các Hội đồng khoa học nghiên cứu cơ bản của Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia.

2. Hội đồng khoa học ngành có trách nhiệm đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng phù hợp với ngành, đề xuất để Hội đồng xét tặng Giải thưởng xem xét, lựa chọn.

3. Thành viên Hội đồng khoa học ngành không tham gia quá trình đánh giá, đề xuất xét tặng Giải thưởng nếu có quyền, lợi ích liên quan hoặc có lý do khác ảnh hưởng đến tính khách quan của việc xét tặng Giải thưởng.

4. Việc đánh giá được thực hiện đối với từng hồ sơ phù hợp với quy định tại Điều 7 và Điều 9 Quy chế này. Hội đồng khoa học ngành làm việc theo Quy chế do Hội đồng Quản lý Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia ban hành.”.

15. Sửa đổi, bổ sung Điều 13 như sau:

“Điều 13. Tổ chức xét tặng Giải thưởng

1. Kế hoạch xét tặng Giải thưởng được công bố trên Cổng thông tin điện tử Bộ Khoa học và Công nghệ và Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia. Kế

hoạch xét tặng Giải thưởng phải nêu rõ trình tự, thủ tục và thời hạn nộp hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng. Việc nhận hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng được thực hiện trong thời hạn ba (03) tháng kể từ ngày công bố kế hoạch xét tặng Giải thưởng.

2. Căn cứ kế hoạch xét tặng Giải thưởng, các tổ chức, cá nhân gửi hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

3. Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia có trách nhiệm tiếp nhận, tổng hợp, phân loại và xem xét tính đầy đủ, hợp lệ của hồ sơ tham gia xét tặng Giải thưởng. Trường hợp hồ sơ không hợp lệ, Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia thông báo đến tổ chức, cá nhân đề cử trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc nhận hồ sơ.

4. Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia có trách nhiệm tổ chức đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng tại các Hội đồng khoa học ngành và Hội đồng xét tặng Giải thưởng trong thời hạn ba (03) tháng kể từ ngày kết thúc nộp hồ sơ.

5. Trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày có kết quả đánh giá của Hội đồng xét tặng Giải thưởng, Ban Tổ chức Giải thưởng hoàn thiện hồ sơ, trình Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quyết định tặng Giải thưởng.

6. Thông tin về nhà khoa học được trao tặng Giải thưởng được đăng trên Cổng thông tin điện tử Bộ Khoa học và Công nghệ và Quỹ Phát triển khoa học và công nghệ Quốc gia trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ ký quyết định tặng Giải thưởng. Thông tin về nhà khoa học được đề cử nhưng không đoạt Giải thưởng không được công bố.”.

Điều 2. Thay thế, bổ sung các Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BKHCN

1. Thay thế các Mẫu ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BKHCN:

a) Thay thế Mẫu TQB01 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BKHCN bằng Mẫu TQB01 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Thay thế Mẫu TQB02 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BKHCN bằng Mẫu TQB02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này;

c) Thay thế Mẫu TQB03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BKHCN bằng Mẫu TQB03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này.

2. Bổ sung các Mẫu TQB04, TQB05 tại Phụ lục ban hành kèm theo Thông tư này vào sau Mẫu TQB03 ban hành kèm theo Thông tư số 01/2015/TT-BKHCN.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thông tư này có hiệu lực thi hành từ ngày 01 tháng 10 năm 2023.

2. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh kịp thời về Bộ Khoa học và Công nghệ để nghiên cứu, sửa đổi bổ sung./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Hoàng Giang

Phụ lục

CÁC BIỂU MẪU

(Ban hành kèm theo Thông tư số 18/2023/TT-BKHCN ngày 15 tháng 8 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. **Mẫu TQB01**: Đề nghị xét tặng Giải thưởng Tạ Quang Bửu.

2. **Mẫu TQB02**: Thư giới thiệu nhà khoa học được đề cử xét tặng Giải thưởng Tạ Quang Bửu

3. **Mẫu TQB03**: Phiếu đánh giá

4. **Mẫu TQB04**: Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu

5. **Mẫu TQB05**: Biên bản họp Hội đồng xét tặng Giải thưởng

Mẫu TQB01
18/2023/TT-BKHCN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐỀ NGHỊ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG TẠ QUANG BỬU NĂM……

Kính gửi: Ban Tổ chức Giải thưởng Tạ Quang Bửu

A. THÔNG TIN CHUNG (*)

Tổ chức đề cử (1):

Tên tổ chức:.....

Người đại diện:.....

Chức vụ:.....

Địa chỉ:.....

Số điện thoại:..... Email:.....

Mã định danh điện tử của tổ chức:.....

Cá nhân đề cử (2):

Họ và tên:.....

Học hàm/Học vị:..... Quốc tịch:.....

Cơ quan công tác:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:..... Email:.....

Số định danh cá nhân:.....

Nhà khoa học được đề cử:

Họ và tên:.....

Học hàm/Học vị:.....

Cơ quan công tác:.....

Địa chỉ liên hệ:.....

Điện thoại:..... Email:.....

Số định danh cá nhân:.....

(*): trường hợp tổ chức đề cử điền thông tin trong mục (1); cá nhân đề cử điền thông tin trong mục (2)

B. THÔNG TIN VỀ CÁC BÀI BÁO KHOA HỌC QUỐC TẾ

(Tối đa ba bài báo, mỗi bài báo ghi đủ thông tin theo thứ tự sau: Tên tác giả, năm công bố, tên bài báo, tên tạp chí, số, tập, trang đăng bài báo)

.....

.....

C. LĨNH VỰC

a) Khoa học tự nhiên: toán học, khoa học máy tính và thông tin, vật lý, hóa học, các khoa học trái đất và môi trường liên quan, sinh học, khoa học tự nhiên khác ☐

b) Khoa học kỹ thuật và công nghệ ☐

c) Khoa học y, dược ☐

d) Khoa học nông nghiệp ☐

đ) Khoa học xã hội ☐

e) Khoa học nhân văn ☐

D. THAM GIA XÉT, TẶNG GIẢI THƯỞNG

Giải thưởng chính ☐ Giải thưởng dành cho nhà khoa học trẻ ☐

E. HỒ SƠ KÈM THEO *(đánh dấu x vào mục tương ứng nếu có tài liệu):*

1. Bản sao toàn văn các bài báo khoa học quốc tế	☐
2. Thư giới thiệu nhà khoa học được đề cử xét tặng Giải thưởng Tạ Quang Bửu	☐
3. Thư giới thiệu của nhà khoa học quốc tế cùng chuyên môn với nghiên cứu trong hồ sơ tham gia xét tặng Giải thưởng (nếu có)	
4. Các tài liệu khác.....	☐

....., ngày.... tháng..... năm.....

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ CỬ

Mẫu TQB02
18/2023/TT-BKHCN

THƯ GIỚI THIỆU NHÀ KHOA HỌC ĐƯỢC ĐỀ CỬ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG TẠ QUANG BỬU

A. GIỚI THIỆU VỀ NHÀ KHOA HỌC ĐƯỢC ĐỀ CỬ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

(Quá trình đào tạo, công tác, thành tích nghiên cứu,…)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

B. GIỚI THIỆU VỀ KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU CƠ BẢN ĐÃ CÔNG BỐ TRONG CÁC BÀI BÁO KHOA HỌC QUỐC TẾ CỦA NHÀ KHOA HỌC ĐƯỢC ĐỀ CỬ XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

(Ý nghĩa, giá trị khoa học của kết quả nghiên cứu cơ bản; Vai trò, đóng góp của nhà khoa học được giới thiệu đối với các kết quả nghiên cứu cơ bản được công bố;…)

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

....., ngày.... tháng..... năm....

TỔ CHỨC/CÁ NHÂN ĐỀ CỬ

Mẫu TQB03
18/2023/TT-BKHCN

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG TẠ QUANG BỬU NĂM….**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
	……, ngày tháng năm 20….

PHIẾU ĐÁNH GIÁ

1. Nhà khoa học được đề cử xét tặng Giải thưởng:

- Họ và tên:

- Đơn vị công tác:

2. Lĩnh vực:

3. Các bài báo thể hiện kết quả nghiên cứu khoa học đề nghị xét tặng Giải thưởng:

4. Đánh giá của thành viên Hội đồng[1]

- Đề nghị tặng Giải thưởng chính ☐

- Đề nghị tặng Giải thưởng dành cho nhà khoa học trẻ ☐

- Không đề nghị tặng Giải thưởng ☐

5. Ý kiến nhận xét hoặc đề nghị khác (nếu có)

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
(Họ tên, chữ ký)

[1]) Đánh dấu ✓ vào một trong ba ô tương ứng.

Mẫu TQB04
18/2023/TT-BKHCN

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG TẠ QUANG BỬU NĂM…

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

……, ngày tháng năm 20...

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU

TT	Tên nhà khoa học được đề cử xét tặng Giải thưởng	Số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên Hội đồng	Kết luận	Ghi chú
1	*2*	*3*	*4*	*5*
1	Giải thưởng chính			
1.1.				
1.2.				
1.3				
1.4				
1.5.				
2	Giải thưởng dành cho nhà khoa học trẻ			
2.1				
2.2				
2.3				

Trưởng ban kiểm phiếu
(Chữ ký, ghi rõ họ tên)

Các thành viên ban kiểm phiếu
(Chữ ký, ghi rõ họ tên)

Mẫu TQB05
18/2023/TT-BKHCN

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ **HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG TẠ QUANG BỬU NĂM…**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *……, ngày tháng năm 20...*

BIÊN BẢN HỌP HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG

I. Những thông tin chung

1. Quyết định thành lập Hội đồng:

2. Ngày họp Hội đồng:

Địa điểm:

3. Số thành viên Hội đồng có mặt trên tổng số thành viên (phiên họp có bỏ phiếu):...../.....

Vắng mặt:..... người, gồm các thành viên:

.....

.....

4. Khách mời tham dự họp Hội đồng (phiên họp có bỏ phiếu)

TT	*Họ và tên*	*Đơn vị công tác*
1		
2		

II. Nội dung làm việc của Hội đồng

1. Từ ngày... đến ngày.../..., Hội đồng đã làm việc, xem xét đánh giá các hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng Tạ Quang Bửu năm....

2. Hội đồng đã trao đổi, thảo luận về các hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng, đối chiếu với từng tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng.

3. Hội đồng đã bầu Ban kiểm phiếu với các thành viên sau:

a) Trưởng Ban: .....

b) Hai ủy viên:

.....

.....

4. Hội đồng đã bỏ phiếu đánh giá hồ sơ đề nghị xét tặng Giải thưởng trên cơ sở cân nhắc, đối chiếu với từng tiêu chuẩn xét tặng Giải thưởng. Kết quả kiểm phiếu được trình bày trong Bảng tổng hợp kết quả kiểm phiếu gửi kèm theo.

5. Kết luận và kiến nghị của Hội đồng

Hội đồng kiến nghị trao tặng giải thưởng cho các nhà khoa học sau:

TT	**Tên nhà khoa học được đề nghị trao tặng Giải thưởng**	**Số phiếu đề nghị trên tổng số thành viên Hội đồng**	**Ghi chú**
1	*2*	*3*	*5*
1	Giải thưởng chính		
1.1.			
1.2.			
1.3.			
1.4			
1.5			
2	Giải thưởng dành cho nhà khoa học trẻ		
2.1			
2.2			
2.3			

Hội đồng đề nghị Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ xem xét, quyết định.

THƯ KÝ KHOA HỌC CỦA HỘI ĐỒNG	**CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**
Họ, tên, và chữ ký	*Họ tên và chữ ký*

Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ
CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT TẶNG GIẢI THƯỞNG
(ghi chép của Thư ký khoa học của Hội đồng)